

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KV 13 - GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 10-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KV 13 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lữ Văn Tâm và bà Trần Thị Kia.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Kv 13 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Kv 13 - Gia Lai tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Huyền Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Kv 13 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST-HS ngày 23 ngày 6 tháng 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Đ, tên gọi khác: Tuấn Đ1; sinh ngày 10/8/1981 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, nay là phường A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn S và bà Nguyễn Thị P; bị cáo có vợ là Cao Thị Bích L nhưng đã ly hôn, bị cáo và chị Cao Thị Bích L có 02 người con chung, sinh năm 2010 và năm 2013; tháng 9 năm 2024, bị cáo kết hôn với chị Nguyễn Thị T; tiền án: Ngày 16/5/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 12 năm tù về tội Giết người, chấp hành xong vào ngày 19/01/2022; tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 21/6/2001, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội Hiếp dâm, chấp hành xong ngày 25/02/2007. Ngày 25/5/2008, bị Công an phường A, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 500.000đ về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 10/6/2013, bị Công an phường A xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi Gây rối trật tự công cộng; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/3/2025 đến nay. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam A - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh G - Phân trại tạm giam A; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Lê Đức C, sinh năm 1991, là cán bộ Công an phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, nay là phường A, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ H, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, nay là phường A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

2. Hoàng N, sinh năm 1995, là cán bộ Công an phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, nay là phường A, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ F, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai, nay là phường A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Đức T1, Nguyễn Thị T2, Văn Thị Tú Q, Nguyễn Thị T và Phạm Văn C1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ 05 phút ngày 07/01/2025, sau khi nhận được nguồn tin của chị Nguyễn Thị T về việc Huỳnh Đ là chồng chị T đến tiệm T4, địa chỉ số B đường N thuộc Tổ I, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, nay là phường A, tỉnh Gia Lai quậy phá, gây mất trật tự công cộng, lãnh đạo Công an phường A đã phân công Tổ công tác gồm anh Lê Đức C và anh Hoàng N đến giải quyết vụ việc. Khi nhìn thấy Tổ công tác đến làm việc, lúc này Huỳnh Đ đang ở tiệm tóc của chị T, Đại tiến lại gần vị trí anh C dùng tay chỉ trỏ và nói: “bọn mày xuống làm cái gì?”, nghe vậy, anh C trả lời: “Tôi đến đây làm việc”. Vì không muốn Tổ công tác làm việc nên Đ tiếp tục dùng tay chỉ trỏ chửi bới, thách thức xúc phạm anh C và anh N. Lúc này, chị Nguyễn Thị T2 là chị vợ của Đ can ngăn, yêu cầu Đ đi về nhưng Đ tiếp tục xông đến chửi bới, xúc phạm và áp sát dùng tay chỉ trỏ vào mặt anh C. Thấy bị đe dọa, anh C không ché vật ngã Đ xuống nền nhà, đồng thời anh N giữ chân Đ. Để thoát khỏi sự khống chế, Huỳnh Đ đã dùng tay phải đâm vào mắt trái của anh C làm rớt kính, sau đó dùng miệng cắn vào tay trái anh C 2 đến 3 cái rồi tiếp tục la hét chửi bới xúc phạm anh C và anh N. Khi lực lượng Công an phường được tăng cường, thì anh C và anh N thả Đ ra để Đ đi về nhà. Ngày 08/01/2025, anh C đến Trung tâm y tế thị xã A điều trị vết thương đến ngày 13/01/2025 thì ra viện.

Ngày 08/01/2025, chị Nguyễn Thị T giao nộp: 01 (một) đĩa CD lưu file video ghi hình nội dung sự việc xảy ra trước tiệm T4 số 29 đường N, Tổ I, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai có thời lượng 08 phút 23 giây trong ngày 07/01/2025.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 04/CN ngày 17/01/2025 của Trung tâm y tế thị xã thị xã A xác định tình trạng Lê Đức C lúc vào viện: Tỉnh táo, da niêm hồng, sung nề bẩm đồ hốc mắt (T). Mắt (T) sung huyết kết mạc, nhìn kém. Vết thương xây xước đồ da khớp mu bàn ngón II, III tay (T) kích thước 1,5cmx2cm và 1cmx1,5cm.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 31/KLTTCT-TTPY ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Trung tâm pháp y tỉnh G đối với Lê Đức C kết luận:

1. Các kết quả chính: 01 (một) sẹo vết thương phần mềm mặt mu khớp đốt bàn tay ngón II bàn tay trái; 01 (một) sẹo vết thương phần mềm mặt mu khớp đốt bàn tay ngón III bàn tay trái.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Đức C tại thời điểm giám định là: 04% (bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành: Do sự tác động trực tiếp.

Tại Kết luận giám định số: 70/KL-KTHS ngày 28/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận:

- Tập tin video: "6208341688820.mp4", thời lượng 08 phút 22 giây, dung lượng 87 MB gửi giám định: không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

- Nội dung hội thoại có trong tập tin video "6208341688820.mp4", thời lượng 08 phút 22 giây, dung lượng 87 MB, đã được dịch và chuyển thành văn bản (nội dung chi tiết có bản dịch kèm theo).

- Sử dụng phần mềm Adobe Photoshop, P1 để xử lý hình ảnh; Kết quả: trích xuất được "15 hình ảnh" trong tập tin video liên quan trong vụ việc.

- Tại thời điểm 17 giờ 16 phút 17 giây đến 17 giờ 24 phút 06 giây, ngày 07/01/2025 (thời gian hiển thị trên video) trong tập tin video gửi giám định, quan sát thấy: Đối tượng Huỳnh Đ có hành vi dùng tay chỉ trỏ, chửi bới, thách thức, xúc phạm anh Lê Đức C và anh Hoàng N; sau đó, anh C và N không chế, vật ngã đối tượng Huỳnh Đ xuống đường; sau đó, đối tượng Huỳnh Đ dùng tay không có hành vi tác động về phía anh C và la hét, chửi bới, xúc phạm anh C và anh N (nội dung chi tiết có bản ảnh kèm theo).

Tại Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 15/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Khê, nay là Viện kiểm sát nhân dân Kv 13 - Gia Lai đã truy tố bị cáo Huỳnh Đ về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Kv 13 - Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Đ phạm tội "Chống người thi hành công vụ". Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

xử phạt bị cáo Huỳnh Đại T3 07 đến 09 tháng tù; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Lê Đức C và Hoàng N thể hiện: Vào khoảng 17 giờ ngày 07/01/2025, sau khi tiếp nhận thông tin của chị Nguyễn Thị T báo cáo Huỳnh Đại là chồng của chị T đến tiệm T4, số B đường N, Tổ I, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, nay là phường A, tỉnh Gia Lai quấy phá, anh Lê Đức C và anh Hoàng N được lãnh đạo Công an phường A giao nhiệm vụ đến giải quyết vụ việc. Quá trình giải quyết sự việc Huỳnh Đ đã dùng tay chỉ trỏ, chửi bới, thách thức xúc phạm anh C và anh N. Khi bị không chế Huỳnh Đ đã dùng tay phải đâm vào mắt trái và dùng miệng cắn vào tay trái của anh C, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%. Do sự ngăn cản, chống đối của Huỳnh Đ nên anh C và anh N đã không thể thực hiện được nhiệm vụ. Quá trình điều tra, anh Lê Đức C không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Đại thừa N1 hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 17 giờ 05 phút ngày 07/01/2025, bị cáo Huỳnh Đ đã có hành vi gây mất trật tự công cộng tại tiệm T4, Tổ I, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, nay là phường A, tỉnh Gia Lai do chị Nguyễn Thị T là vợ của bị cáo Huỳnh Đ làm chủ. Lãnh đạo Công an phường A đã cử Tổ công tác gồm anh Lê Đức C và anh Hoàng N đến làm việc. Huỳnh Đ không chấp hành mà còn thực hiện hành vi áp sát, dùng tay chỉ trỏ, chửi bới, xúc phạm anh C và anh N. Sau khi bị không chế, Đ đã dùng tay phải đâm vào mắt trái, dùng miệng cắn vào tay trái anh C, gây thương tích cho anh C với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%. Hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, chửi bới, xúc phạm của bị cáo đã làm cản trở việc thực hiện nhiệm vụ công vụ được giao của

anh Lê Đức C và anh Hoàng N. Vì vậy, đã đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Huỳnh Đ phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là trường hợp “Tái phạm” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính. Đây là đặc điểm về nhân thân cần xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, gây cản trở và xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cán bộ Công an phường A khi đang làm nhiệm vụ. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về dân sự: Trong vụ án này, bị cáo Huỳnh Đại C2 hành vi gây thiệt hại về sức khỏe cho anh Lê Đức C, nhưng anh C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét về dân sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) đĩa CD lưu file video ghi hình nội dung sự việc xảy ra trước tiệm T4 là vật chứng được lưu vào hồ sơ vụ án nên không xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Đ phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Đại 0 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 20 tháng 3 năm 2025.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (10/7/2025) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh G;
- THADS tỉnh G;
- VKSND Kv 13;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Bùi Tứ Hải